

Bộ, tỉnh: Thành phố Hà Nội
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Huyện Gia Lâm
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Văn Đức
 Mã đơn vị: 1024855
 Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2023

STT		Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất																	Ghi chú	
			Công khai về nhà																		
			Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)										Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m ²))								
			Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m ²)	Giá trị theo số kê toán (Nghìn đồng)		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê				Liên doanh, liên kết	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Không kinh doanh				Kinh doanh	Cho thuê		Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Giá trị quyền sử dụng đất trường THCS Văn Đức tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội	10.000	12.380.000		10.000																
2	Khối nhà hiệu bộ, chức năng 3 tầng tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	2.137	11.122.800	9.788.064	2.137							
3	Khối nhà học 2 tầng tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2011	1.580	10.646.865	8.239.441		1.580						
4	Khối nhà học 2 tầng 8 phòng tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	863	4.851.600	4.269.408	863							
5	Nhà bảo vệ tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	12	111.500	89.189	12							

Công khai về đất											Công khai về nhà										Ghi chú
STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kê toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)					Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo số kê toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))					Sử dụng khác			
				Trụ sở làm việc	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết			Sử dụng khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê		Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
6	Nhà để xe Giáo viên, học sinh tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	340	606.250	484.939	340							
7	Nhà thể chất tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	412	2.406.400	1.924.879	412							
8	Nhà trạm bơm tại Văn Đức - Gia Lâm - Hà Nội									2021	10	118.650	94.908	10							
	Tổng cộng:	10.000	12.380.000		10.000						5.354	29.864.065	24.890.829	3.774	1.580						

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Mai Hoa

Ngày 30 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Đặng Minh Huy

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1	Tài sản cố định khác		95	7.045.302	7.022.136	23.166	5.115.949								
	Năm 2006		2	9.650	9.650		9.650								
1	Phần mềm Kế toán DTSoft	Trường THCS Văn Đức	1	6.500	6.500		6.500								
2	Phần mềm xếp thời khóa biểu	Trường THCS Văn Đức	1	3.150	3.150		3.150								
	Năm 2007		1	5.200	5.200		5.200								
1	Phần mềm quản lý học sinh THCS	Trường THCS Văn Đức	1	5.200	5.200		5.200								
	Năm 2009		1	4.950	4.950		4.950								
1	Phần mềm dạy học điện tử	Trường THCS Văn Đức	1	4.950	4.950		4.950								
	Năm 2010		2	6.000	6.000		6.000								
1	Phần mềm PCGD	Trường THCS Văn Đức	1	3.000	3.000		3.000								
2	Phần mềm QLTS	Trường THCS Văn Đức	1	3.000	3.000		3.000								
	Năm 2011		1	10.500	10.500		10.500								
1	Phần mềm Kế toán Misa	Trường THCS Văn Đức	1	10.500	10.500		10.500								
	Năm 2012		3	70.000	70.000		20.000								
1	Bảng tương tác thông minh	Trường THCS Văn Đức	1	50.000	50.000										
2	Phần mềm quản lý	Trường THCS Văn Đức	1	12.000	12.000		12.000								
3	Phần mềm Websites trường học	Trường THCS Văn Đức	1	8.000	8.000		8.000								
	Năm 2015		1	18.315	18.315										
1	Dầu Organ Yamaha	Trường THCS Văn Đức	1	18.315	18.315										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên sách	Nguyên khác									
															6
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	Năm 2016		11	107.820	107.820		8.000								
1	Máy tính để bàn Intel Core i3-4160	Trường THCS Văn Đức	10	99.820	99.820		8.000							x	
2	Phần mềm Quản lý thu chi	Trường THCS Văn Đức	1	8.000	8.000										
	Năm 2017		18	206.230	206.230		14.620								
1	Tủ đựng hóa chất	Trường THCS Văn Đức	2	26.000	26.000		6.500								
2	Tủ hút khí độc	Trường THCS Văn Đức	1	32.480	32.480		8.120								
3	Máy tính để bàn FPT Elead T2018H	Trường THCS Văn Đức	15	147.750	147.750									x	
	Năm 2018		14	251.150	251.150		17.000								
1	Đệm nháy cao	Trường THCS Văn Đức	1	19.000	19.000										
2	Hệ thống âm thanh ngoài trời	Trường THCS Văn Đức	1	91.650	91.650										
3	Máy tính để bàn CMS-X media X938-866HN	Trường THCS Văn Đức	10	123.500	123.500									x	
4	Phần mềm Quản lý tài sản QL.TS.vn	Trường THCS Văn Đức	1	9.000	9.000		9.000								
5	Phần mềm Website trường học (V.2018)	Trường THCS Văn Đức	1	8.000	8.000										
	Năm 2019		3	36.345	36.345		19.254								
1	Trụ bóng chuyển trường học	Trường THCS Văn Đức	1	16.425	16.425		6.159								
2	Bàn bóng bàn tiêu chuẩn thi đấu	Trường THCS Văn Đức	1	10.920	10.920		4.095								
3	Phần mềm quản lý thu tiền QL.TH.vn	Trường THCS Văn Đức	1	9.000	9.000		9.000								
	Năm 2020		16	351.665	351.665		80.703								
1	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530								
2	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530								

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
3	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
4	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
5	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
6	Xà kép	Trường THCS Văn Đức	1	14.815	14.815		7.408							
7	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
8	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X + giá treo VEGA MH8484M	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
9	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
10	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
11	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
12	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
13	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
14	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
15	Dệm nhảy cao	Trường THCS Văn Đức	1	19.750	19.750		9.875							
16	Máy chiếu đa năng Viewsonic PG703X	Trường THCS Văn Đức	1	22.650	22.650		4.530							
	Năm 2021		5	5.502.050	5.502.050		4.529.810							
1	Cột cờ	Trường THCS Văn Đức	1	10.000	10.000		7.000							
2	Bể nước ngầm	Trường THCS Văn Đức	1	550.000	550.000		467.500							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức năng có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
3	Cổng trường	Trường THCS Văn Đức	1	183.000	183.000		128.100							
4	Hàng rào thoáng	Trường THCS Văn Đức	1	786.550	786.550		550.585							
5	Sân trường, bồn hoa cây xanh	Trường THCS Văn Đức	1	3.972.500	3.972.500		3.376.625							
	Năm 2023		17	465.427	442.261	23.166	390.262							
1	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
2	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
3	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
4	Tivi	Trường THCS Văn Đức	1	16.600	16.600		13.280		X					
5	Tivi	Trường THCS Văn Đức	1	16.600	16.600		13.280		X					
6	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
7	Tivi	Trường THCS Văn Đức	1	16.600	16.600		13.280							
8	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
9	Bảng tin các HĐ phòng đoàn đội	Trường THCS Văn Đức	1	12.197	12.197		10.672							X
10	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
11	Khu để xe	Trường THCS Văn Đức	1	44.990	44.990		40.491							
12	Dù ngoài trời đường kính 35m	Trường THCS Văn Đức	1	35.000	35.000		26.250							X
13	Bộ camera	Trường THCS Văn Đức	1	23.166	23.166	23.166	20.270							
14	Bảng đứng số phòng Hội đồng, Thời khóa biểu	Trường THCS Văn Đức	1	18.315	18.315		16.026							X
15	Bảng điện tử	Trường THCS Văn Đức	1	114.609	114.609		100.283							
16	Máy chiếu	Trường THCS Văn Đức	1	19.050	19.050		15.240			X				
17	Tổ hợp leo núi	Trường THCS Văn Đức	1	34.000	34.000		29.750		X					
	Tổng cộng		95	7.045.302	7.022.136	23.166	5.115.949							

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Mai Hoa

Ngày 30 tháng 12 năm 2023

Đại trưởng đơn vị

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Bộ: tỉnh, Thành phố Hà Nội
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Huyện Gia Lâm
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Văn Đức
Mã đơn vị: 1024855
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

DVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM		TIẾP NHẬN		THUÊ	
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Trường THCS Văn Đức - Mã QHNS: 1024855	9		298.077	8		167.350
	1 - Đất khuôn viên						
	2 - Nhà						
	3 - Xe ô tô						
	4 - Tài sản cố định khác	9		298.077	8		167.350
	Tổng cộng	9		298.077	8		167.350

Người lập báo cáo
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Mai Hoa

Văn Đức, ngày .../...tháng .../...năm ...2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Dặng Minh Huy

Bố, tỉnh, Thành phố Hà Nội

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Huyện Gia Lâm

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Văn Đức

Mã đơn vị: 1024855

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH		Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường THCS Văn Đức - Mã QHNS: 1024855	103	15.354							
	1 - Đất khuôn viên	1	10.000		10.000					
	2 - Nhà	7	5.354	3.774	1.580					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	95			68					27
	Tổng cộng	103	15.354							

Văn Đức, ngày 30 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Dặng Minh Huy

Bộ, tỉnh: Thành phố Hà Nội

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Huyện Gora Lam

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Văn Đức

Mã đơn vị: 1024855

Loại hình đơn vị: Khối THCS

Mau số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)			Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm						298.077							
4	Tài sản cố định khác						298.077							
	Bảng điện tử	Cái	1	BB		2023	114.609							
	Bảng định số phòng Hội đồng, Thời khóa biểu	Cái	1				18.315							
	Bảng tin các HD phòng đoàn đội	Cái	1				12.197							
	Bộ camera	Cái	1				23.166							
	Dù ngoài trời đường kính 35m	Cái	1				35.000							
	Khu để xe		1				44.990							
	Tivi	Cái	1	LG	Việt Nam	2023	16.600							
	Tivi	Cái	1	LG	Việt Nam	2023	16.600							
	Tivi	Cái	1	LG	Việt Nam	2023	16.600							
II	Tài sản giao mới						167.350							
4	Tài sản cố định khác						167.350							
	Máy chiếu	Cái	1	APS4ES	Trung Quốc	2022	19.050							
	Máy chiếu	Cái	1	APS4ES	Trung Quốc	2022	19.050							
	Máy chiếu	Cái	1	APS4ES	Trung Quốc	2022	19.050							

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuế (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Máy chiếu	Cái	1	AP84ES	Trung Quốc	2022	19.050						
	Máy chiếu	Cái	1	AP84ES	Trung Quốc	2022	19.050						
	Máy chiếu	Cái	1	AP84ES	Trung Quốc	2022	19.050						
	Máy chiếu	Cái	1	AP84ES	Trung Quốc	2022	19.050						
	Tổ hợp leo núi	Cái	1	TB	Việt Nam	2022	34.000						
	Tổng cộng						465.427						

Ngày 30 tháng 12 năm 2023

Người lập báo cáo

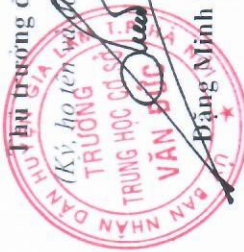
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Mai Hoa

Nguyễn Thị Mai Hoa

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Bàng Minh Huy